

LIÊN HỆ VẬN DỤNG TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN

1. Trong nhận thức, học tập và rèn luyện bản thân bạn đã vận dụng nguyên tắc khách quan như thế nào ?

Trong quá trình học tập và rèn luyện bản thân, tôi luôn áp dụng nguyên tắc khách quan để đánh giá, suy nghĩ và đưa ra quyết định. Cụ thể:

Tìm hiểu sự thật: Trước khi đưa ra quyết định hoặc đánh giá về một vấn đề nào đó, tôi luôn tìm hiểu thông tin về chủ đề đó từ các nguồn đáng tin cậy, phục vụ cho việc xây dựng quan điểm khách quan.

Phân tích đối tượng nghiên cứu: Trong quá trình nghiên cứu và học tập, tôi áp dụng phương pháp khách quan để phân tích đối tượng nghiên cứu, tránh những đánh giá và nhận định không đúng đắn chỉ vì sự thiên vị.

Xác định giá trị của thông tin: Trong quá trình tiếp nhận thông tin, tôi đánh giá giá trị của nó xem thông tin đó có đáng tin cậy hay không, có đúng với sự thật hay không, tránh lệch lạc thông tin và cảm xúc cá nhân.

Suy nghĩ logic: Tôi áp dụng suy nghĩ logic để đưa ra những quyết định và đánh giá một cách khách quan, tránh sự tác động của cảm xúc cá nhân. Có thể sử dụng các phương pháp tư duy như tư duy phản biện hay bài tập tư duy để rèn luyện suy nghĩ logic

2. Quá trình học tập bạn đã vận dụng triết học Mác - Lênin về phương thức tồn tại của vật chất như thế nào ?

Phương thức và hình thức tồn tại của vật chất

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, vận động là phương thức tồn tại của vật chất; không gian, thời gian là những hình thức tồn tại của vật chất.

Trong lĩnh vực khoa học tự nhiên: Tôi có thể hiểu rõ hơn về bản chất của vật chất, các quy luật tự nhiên và cơ chế hoạt động của các hiện tượng khoa học. Có thể áp dụng triết học này để xây dựng các lý thuyết khoa học mới và thực hiện các thí nghiệm để kiểm chứng các giả thuyết khoa học.

Trong lĩnh vực triết học: Tôi có thể áp dụng triết học Mác - Lê Nin để tìm hiểu về các vấn đề triết học liên quan đến phương thức tồn tại của vật chất, như triết học về tư duy và vật chất, triết học về phản ánh và hiện thực.

Trong lĩnh vực xã hội học: Tôi có thể áp dụng triết học Mác - Lê Nin để nghiên cứu về mối quan hệ giữa vật chất và xã hội. Có thể hiểu rõ hơn về tầm quan trọng của vật chất đối với sự phát triển của xã hội và cách mà vật chất ảnh hưởng đến các vấn đề xã hội như kinh tế, chính trị và văn hóa.

Trong lĩnh vực giáo dục: Tôi có thể áp dụng triết học Mác - Lê Nin để phân tích và đánh giá các phương pháp giảng dạy và học tập. Có thể hiểu rõ hơn về vai trò của vật chất trong quá trình học tập và cách mà giáo dục có thể giúp phát triển tư duy và khả năng tư duy phản ánh của mình.

⇒ Tóm lại, vận dụng triết học Mác – Lênin về phương thức tồn tại của vật chất: bản thân luôn luôn hoạt động học tập không ngừng nghỉ, luôn tìm hiểu những cái mới. tận dụng sự vận động liên tục của thế giới mà thu thập

những kiến thức mới bổ ích, cập nhật liên tục những thông tin trong nhiều lĩnh vực như kinh tế, chính trị ...

3. Bạn đã phát huy vai trò của ý thức của bản thân để chống lại bệnh bảo thủ, trì trệ, thụ động, thái độ tiêu cực và ỷ lại như thế nào ?

Nhận thức rõ ràng về tình trạng của bản thân: Bạn cần nhận ra rằng mình đang mắc phải những thái độ tiêu cực và ỷ lại, và tìm hiểu nguyên nhân gốc rễ của vấn đề. Bạn có thể học hỏi từ người khác, đọc sách hoặc tìm kiếm các nguồn thông tin trực tuyến để có được cái nhìn tổng quan hơn về tình trạng của mình.

Thiết lập mục tiêu và kế hoạch hành động: Sau khi nhận thức rõ ràng về tình trạng của mình, bạn cần xác định các mục tiêu cụ thể và thiết lập kế hoạch hành động để đạt được mục tiêu đó. Kế hoạch này nên được thiết kế một cách cụ thể và có thể thực hiện được.

Thay đổi thái độ: Để chống lại những thái độ tiêu cực và ỷ lại, bạn cần thay đổi thái độ của mình. Hãy tìm cách suy nghĩ tích cực và lạc quan hơn, và hãy trân trọng những đóng góp của bản thân để tự tạo động lực cho mình.

Thực hiện hành động và thường xuyên đánh giá tiến trình: Cuối cùng, để đạt được mục tiêu, bạn cần thực hiện các hành động cụ thể và thường xuyên đánh giá tiến trình của mình. Hãy nhớ rằng sự thay đổi không xảy ra ngay lập tức, mà là một quá trình. Vì vậy, hãy kiên trì và không bỏ cuộc.

Tóm lại, để chống lại bệnh bảo thủ, trì trệ, thụ động, thái độ tiêu cực và ỷ lại, bạn cần nhận thức rõ ràng về tình trạng của mình, thiết lập mục tiêu và kế hoạch hành động

4. Theo bạn “Trí tuệ nhân tạo” có thể thay thế con người được không? Vì sao?

Tôi nghĩ là không thể. Bởi vì:

- AI chỉ có thể hoạt động với dữ liệu được cung cấp

Trí tuệ nhân tạo không có mục đích của riêng chúng và nó chỉ có một mục đích duy nhất do người tạo ra, nó chỉ có thể hoạt động dựa trên những thông tin do con người nhập vào mà không thể xử lý bất kỳ dữ liệu nào ở ngoài phạm vi đó, vì vậy khi AI gặp phải những tình huống ngoài dự kiến hay các lĩnh vực công việc mới thì thuật toán của nó hoàn toàn bó tay.

- Khả năng sáng tạo của AI rất hạn chế

Đối với những công việc đòi hỏi sáng tạo, AI vẫn còn thua xa con người cũng vì lý do như trên: chúng chỉ có thể làm việc với dữ liệu được cung cấp sẵn. Nói cách khác, AI không thể nghĩ ra những ý tưởng hay cách làm việc mới mà luôn bị giới hạn trong các khuôn mẫu nhất định.

- AI cần phải có con người mới hoạt động được

Khái niệm “trí tuệ nhân tạo” có nghĩa là trí tuệ do con người tạo ra, từ các đoạn mã lập trình cách hoạt động cho tới dữ liệu nhập vào đều là do con người thực hiện, và cuối cùng máy móc cũng được vận hành bởi con người.

- AI không có cảm xúc như con người

Con người là sinh vật sống theo xã hội và luôn có nhu cầu kết nối cảm xúc với đồng loại, có thể thông qua sự tương tác về hóa học, sinh học do hormone và cảm xúc giữa mọi người với nhau. AI không có đặc tính này vì chúng được cấu tạo từ máy móc, phần mềm và chip, không có các tế bào sinh học.

Câu 5. Bạn đã làm gì để chống lại tư tưởng thụ động, ỷ lại, bảo thủ, thiếu tính sáng tạo... của bản thân

Cần độc lập cao trong quá trình học tập, tự học và rèn luyện là yêu cầu cốt yếu. Bên cạnh quá trình học tập tập đó cần có sự hỗ trợ và hướng dẫn đúng đắn của giảng viên.

Tính năng động sáng tạo của tính thực tiễn trong quá trình học tập là động tham gia các hoạt động nghiên cứu, tham gia các hoạt động của hội, đoàn, trường liên quan đến học tập và những hoạt động ý nghĩa khác.

Tự giác là một yếu tố quan trọng trong rèn luyện sự năng động sáng tạo. Khi biết tự giác nghĩa là mỗi người hình thành trong suy nghĩ sự chủ động làm một công việc gì đó mà không cần sự nhắc nhở của người khác. Sinh viên xác định được hướng đi của mình và từ đó thì bản thân họ cũng không bị thụ động, ỷ lại, không ngồi chờ những người khác cho ý kiến.

Cần tránh xa những ảnh hưởng tiêu cực như việc lười nhác, đắm chìm vào thế giới ảo trên các trang mạng xã hội. Dành quá nhiều thời gian cho những điều không có thực đó sẽ khiến bản thân bị thụ động và mất khi khả năng sáng tạo của bản thân. Đây là sự nguy hiểm dành cho giới trẻ trong tương lai.

Sắp xếp thời gian hợp lý lên quan đến ăn uống ngủ nghỉ, học tập và giải trí

Ý thức được việc học và phát huy sự tư duy của bản thân

Sử dụng mạng xã hội cần thiết và phát huy tối đa cho việc học

Câu 6. Bạn đã vận dụng tính năng động, sáng tạo của ý thức vào thực tiễn học tập như thế nào?

Chú trọng phương pháp học bộ môn, chuyên ngành, cách thức tiến hành nghiên cứu khoa học, thực nghiệm...vv phục vụ cho nghề nghiệp tương lai.

Hệ thống kiến thức lý thuyết, phát triển kỹ năng vận dụng và kỹ năng sáng tạo. Đáp ứng yêu cầu của xã hội trong việc hình thành một lực lượng mà trong tương lai sẽ là chuyên gia có tay nghề cao phục vụ xã hội.

Tham gia nghiên cứu khoa học tham gia các hoạt động, phong trào của trường, khoa, là tiền đề cho việc học tập của sinh viên.

Thực hiện tốt nhiệm vụ, nội quy, kế hoạch học tập, rèn luyện của người học sinh để trở thành con ngoan, trò giỏi, người công dân tốt.

Tự giác học, làm bài, đọc thêm tài liệu, không đợi ai nhắc nhở, đến đốc.

Nhiệt tình tham gia các công việc ở nhà, ở trường, ở cộng đồng theo sự phân công của tổ chức.

Có suy nghĩ, cải tiến phương pháp học tập, lao động với mong muốn làm tốt hơn công việc đã nhận.

Biết trao đổi kinh nghiệm với người khác, trước hết là bạn bè để cùng tiến bộ.

Có thái độ nghiêm khắc, quyết tâm sửa chữa lối sống tự do cá nhân, thiếu trách nhiệm, cầu thả, ngại khó, sống buông thả, lười suy nghĩ, uể oải trong học tập, lao động.

Phân bổ thời gian linh hoạt bằng các cách sáng tạo khác nhau

Câu 7. Thành tựu chính sách ngoại giao của Việt Nam hiện nay?

Đảng ta có những chủ trương và chỉ đạo đúng đắn cho công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế trên tất cả các trụ cột: đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước, đối ngoại nhân dân

Chính phủ có nhiều nghị định hướng dẫn, tổ chức triển khai công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế.

Củng cố môi trường hòa bình tranh thủ điều kiện quốc tế thuận lợi để phát triển đất nước: Thiết lập quan hệ ngoại giao với 189/193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc (30 nước có quan hệ Đối tác chiến lược, đối tác toàn diện). Thiết lập mối quan hệ với 247 chính đảng ở 111 quốc gia.

Hội nhập kinh tế quốc tế có nhiều đột phá : >220 đối tác thương mại, 71 nước công nhận quy chế thị trường, tham gia 15 FTA, tham gia và có quan hệ tốt đẹp với WTO, WB, IMF, APEC

Vị thế quốc tế của đất nước đang ngày được nâng cao: Thành viên của >70 tổ chức, diễn đàn đa phương. Hai lần làm chủ tịch ASEAN (2010, 2020), hai lần trúng cử ủy viên thường trực HDBA Liên hợp quốc.

Bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ: cơ bản xây dựng được đường biên giới trên bộ hòa bình, hữu nghị, hợp tác giữa các nước láng giềng. Kiên quyết bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và các lợi ích chính đáng của đất nước trên biển.

Chăm lo cộng đồng, phát huy nguồn lực mạnh mẽ của kiều bào.

Công tác ngoại giao y tế/ngoại giao vaccin kịp thời, hiệu quả.

Câu 8: Bạn cần làm gì khắc phục những tư tưởng bảo thủ, trì trệ và thái độ định kiến với cái mới trong tư duy của sinh viên hiện nay?

1. Muốn chống giáo điều, trì trệ bảo thủ trong hành động, ta phải đổi mới tư duy. Đổi mới được tư duy thì việc dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm như một hệ quả, kết quả, động lực tất yếu bên trong. Tất nhiên cũng cần đến môi trường để thực hiện.

2. Cơ sở để thực hiện đổi mới tư duy, đấu tranh chống cái cũ, chống bảo thủ trì trệ, chống giáo điều rập khuôn v.v. đó là chúng ta phải thực hành dân chủ và trang bị cho sinh viên phong cách tư duy khoa học.

3. Sinh viên là lớp người đang trưởng thành về nhân cách, tiếp thu tri thức nhằm chuẩn bị hành trang nghề nghiệp cần thiết để trở thành lực lượng lao động hiện đại trong tương lai. Do đó, nâng cao trình độ trong quá trình học tập và làm việc sau khi ra trường đòi hỏi sinh viên cần nhận thức và giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra một cách khoa học và đúng đắn.

4. Thường xuyên rèn luyện cho mình phương pháp, tác phong công tác khoa học, thiết thực và hiệu quả, qua đó từng bước ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng suy thoái

về chính trị, đặc biệt là bệnh “không chịu học tập, lắng nghe, tiếp thu ý kiến hợp lý của người khác”.

Câu 9. Để phát huy tính độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực trong nhận thức và học tập của bản thân, có thể thực hiện những bước sau:

Sinh viên cần làm gì để phát huy tính độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực... trong nhận thức và học tập của bản thân?

Để trở thành người có đầy đủ trình độ tri thức khoa học, tri thức chuyên ngành, có phẩm chất, lối sống trong sáng, đúng mực, tư cách đạo đức nghề nghiệp, có lý tưởng chính trị xã hội chủ nghĩa thì bắt buộc sinh viên phải nhận thức rõ nhiệm vụ, chức năng của mình khi còn ngồi trên ghế nhà trường. Bản thân sinh viên phải nỗ lực học tập tích lũy, phải nhận thức đầy đủ, đúng đắn kiến thức khoa học cơ bản, phải biết vận dụng linh hoạt, sáng tạo kiến thức đó vào giải quyết vấn đề hiệu quả trong học tập và trong cuộc sống, phải tự giác tu dưỡng, rèn luyện để vững vàng về tư duy khoa học, phát triển tư duy cá nhân của bản thân.

Trong đào tạo sinh viên, sự tác động của giảng viên chỉ là điều kiện cần, còn nỗ lực của bản thân sinh viên là điều kiện đủ để phát triển năng lực tư duy cá nhân mỗi em. Chỉ khi sinh viên tự giác, chủ động tìm tòi, đam mê khám phá, lĩnh hội tri thức, vốn sống, tư duy logic và năng lực giải quyết hiệu quả tình huống nghề nghiệp trong thực tiễn thì sinh viên mới thực sự nâng cao trình độ và năng lực tư duy.

Để phát huy năng lực tư duy, sinh viên phải nghiên cứu nắm vững các nguyên tắc phương pháp luận biện chứng duy vật, phải tự trang bị cho mình vốn tri thức logic học, phải không ngừng rèn luyện thực tiễn, phải tích cực tự học tập rút ra những bài học kinh nghiệm cho bản thân để từng bước hoàn thành và phát triển hoàn thành nhân cách nghề nghiệp tương lai. Ngoài ra sinh viên phải đổi mới phương pháp tự học, tự tìm tòi khám phá đạt hiệu quả. Ý thức tự học của sinh viên phụ thuộc vào năng lực và phương pháp học của các em. Càng hiểu bài, các em sẽ càng say mê, yêu thích, dành nhiều thời gian để nghiên cứu môn học.

* Có một số biện pháp có thể áp dụng cho sinh viên

- Biện pháp từ mỗi cá nhân: Cần sắp xếp thời gian hợp lý, cân bằng học tập và giải trí, chỉ sử dụng ứng dụng khi rảnh rỗi hoặc có nhu cầu xả stress.

LIÊN HỆ NHÀ NƯỚC XHCN

Hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Văn kiện Đại hội XII của Đảng nhấn mạnh một số đặc trưng cơ bản của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Đó là:

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa đặt dưới quyền lãnh đạo của Đảng Cộng sản, tồn tại theo nguyên tắc: “Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”. Bản chất của hình thức nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là nhà nước pháp quyền của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Về bản chất, “Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do nhân dân làm chủ; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, mà nền tảng là liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức”².

Đến Đại hội XIII, Đảng ta tiếp tục khẳng định: “bản chất của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân; đổi mới phương thức vận hành của Nhà nước theo hướng hoàn thiện thể chế, phát huy dân chủ, bảo đảm quyền làm chủ của nhân dân; hoàn thiện mô hình tổ chức của Nhà nước, phân công, phối hợp giữa các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp, coi trọng kiểm soát quyền lực nhà nước; giải quyết mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội, quan hệ giữa Nhà nước, doanh nghiệp và người dân”³.

Việc xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ trọng tâm của quá trình đổi mới hệ thống chính trị. Sự hình thành và từng bước hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa với tư cách là một yếu tố của kiến trúc thượng tầng, phản ánh sự phù hợp với cơ sở hạ tầng, có tác động tích cực tới sự phát triển tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoạt động trên tinh thần kết hợp giữa thực hiện dân chủ, tuân thủ các nguyên tắc pháp quyền, đồng thời coi trọng nền tảng đạo đức xã hội. Để hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay, Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới thể chế, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước theo hướng tinh giản bộ máy; “Xây dựng nhà nước kiến tạo, chính phủ liêm chính, hành động, phục vụ; nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch” .

Xây dựng và từng bước tiến tới hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là góp phần thực hiện mục tiêu của Đảng Cộng sản Việt Nam: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

10 : Một số giải pháp nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam?

Để phát triển nguồn lực chất lượng cao cần áp dụng các biện pháp sau:

Tiếp tục đổi mới quản lý Nhà nước: Tập trung hoàn thiện bộ máy quản lý phát triển nguồn nhân lực, đổi mới phương pháp quản lý. Đổi mới các chính sách, cơ chế, công cụ phát triển và quản lý nguồn nhân lực bao gồm các nội dung về môi trường làm việc, chính sách việc làm, thu nhập, bảo hiểm, bảo trợ xã hội, các điều kiện sinh sống, định cư, chú ý các chính sách đối với bộ phận nhân lực chất lượng cao, nhân tài.

Bảo đảm nguồn lực tài chính : Phân bổ và sử dụng Ngân sách nhà nước cho phát triển nguồn lực hợp lý theo các dự án , kế hoạch mục tiêu ưu tiên và thực hiện công bằng xã hội. Đẩy mạnh xã hội hoá để tăng cường huy động các nguồn vốn cho phát triển nhân lực.Hình thành các quỹ hỗ trợ , phát huy vai trò đóng góp của các doanh nghiệp để phát triển nguồn lực. Đẩy mạnh ,tạo cơ chế phù hợp thu hút vốn đầu tư nước ngoài phát triển nguồn lực .

Đẩy mạnh cải cách giáo dục: Đây là nhiệm vụ then chốt, giải pháp chủ yếu, là quốc sách hàng đầu .Bao gồm các nội dung chính:

- Hoàn thiện hệ thống giáo dục theo hướng hội nhập ,thúc đẩy phân tầng,phân luồng. Khuyến khích học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập.

- Mở rộng các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường dạy nghề, đào tạo chuyên nghiệp với chất lượng ngày càng cao.
- Đổi mới mạnh mẽ nội dung đào tạo, phương pháp dạy theo hướng phát triển tư duy, năng lực tự học, tự sáng tạo, tăng thời gian thực hành và chất lượng đào tạo ngoại ngữ phù hợp với nhu cầu và trình độ phát triển chung hiện nay. Đổi mới chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục; nâng cao chất lượng đào tạo chuyên môn cho giáo dục.
- Chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, phát huy nhân tài, đào tạo nhân lực cho phát triển kinh tế tri thức.

Chủ động hội nhập: Tham gia kiểm định quốc tế chương trình đào tạo. Thực hiện đánh giá và quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế. Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà giáo, nhà khoa học và cơ sở đào tạo đẳng cấp cao đến hoạt động, đem kinh nghiệm và công nghệ cao của nước ngoài, tham gia đào tạo nguồn nhân lực nước ta.

11. Vai trò của em trong việc giữ gìn và phát huy nền văn hoá Việt Nam?

Thanh niên là lực lượng xung kích, sáng tạo có vai trò quan trọng to lớn trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, là lực lượng trực tiếp tham gia bảo vệ, giữ gìn, bổ sung, phát triển và quảng bá những giá trị bản sắc văn hóa dân tộc thông qua việc thực hiện nội dung, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa

Thanh niên chúng ta đã phát huy được vai trò của mình trong giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, tích cực, chủ động làm tốt công tác tuyên truyền, vận động mọi quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

Đặc biệt, ở những vùng sâu, vùng xa, những nơi khó khăn còn tồn tại nhiều phong tục, tập quán, hủ tục lạc hậu thì thanh niên, sinh viên tình nguyện là những người đã bám sát địa bàn, đi vào tận nhà dân để phân tích, chứng minh, giải thích cho bà con hiểu rõ hơn về giá trị của những lễ hội truyền thống, về phong tục, lối sống, cốt cách của con người Việt Nam, từ đó bà con hiểu rõ hơn, nghiêm chỉnh chấp hành và tích cực thực hiện

Không chỉ có vậy, thanh niên còn phát huy được vai trò của mình trên mặt trận văn hóa, thực sự trở thành chiến sĩ văn hóa trong cuộc đấu tranh chống lại các sản phẩm xấu độc, lai căng làm phương hại đến thuần phong mỹ tục của dân tộc. Và chính họ đã cùng nhân dân làm cho âm mưu diễn biến hòa bình của chủ nghĩa đế quốc bị thất bại, góp phần quan trọng làm rạng rỡ nền văn hóa Việt Nam trong thời đại Hồ Chí Minh, khiến nó đã thực sự trở thành mục tiêu, động lực quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

12. Quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam hiện nay?

Theo Bộ trưởng, trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã luôn thực hiện đường lối đối ngoại và các hoạt động ngoại giao kinh tế linh hoạt, sáng tạo, bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia dân tộc để góp phần phát triển kinh tế và xây dựng đất nước. Với việc gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và tham gia hàng loạt các Hiệp định thương mại tự do (FTA), Việt Nam đã và đang có bước tiến dài trong hội nhập kinh tế quốc tế, trở thành một nền kinh tế có vai trò quan

trọng, trực tiếp tham gia định hình khuôn khổ, luật lệ, chiều hướng vận động của kinh tế khu vực và thế giới; “thế và lực, sức mạnh tổng hợp quốc gia, uy tín quốc tế, niềm tin của nhân dân ngày càng được nâng cao, tạo ra những tiền đề quan trọng để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Đến nay, bên cạnh việc tham gia thực thi 15 Hiệp định thương mại tự do (FTA) với độ phủ rộng hơn 60 quốc gia và vùng lãnh thổ, trong đó có những thị trường lớn nhất thế giới, Việt Nam cũng đang đẩy mạnh đàm phán FTA với Hiệp hội mậu dịch tự do châu Âu (EFTA, bao gồm 4 nước: Thụy Sĩ, Na Uy, Ai-len, Lích-ten-xtên) và FTA với I-xra-en (VIFTA). Ngoài ra, Việt Nam cũng là một trong 14 nước tham gia đàm phán về Khuôn khổ Kinh tế Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương vì thịnh vượng (IPEF). Đặc biệt, Việt Nam đã trở thành một trong những nước đi đầu khu vực trong việc hình thành các khuôn khổ hợp tác kinh tế đa phương. Do vậy, Bộ trưởng tin rằng trong thời gian tới, Việt Nam sẽ còn nhiều dư địa để tăng cường hội nhập kinh tế quốc tế, mở rộng thị trường xuất khẩu hơn nữa.

13. Nguyên nhân thất nghiệp của một bộ phận sinh viên ?

Thiếu định hướng nghề nghiệp: Ở Việt Nam, một số bạn chưa có định hướng rõ ràng về tương lai của mình, có một số bạn sẽ chọn ngành theo sự sắp đặt của cha mẹ. Bên cạnh đó, một số bạn khác lại chọn ngành Hot theo xu hướng đám đông mà chưa thật sự yêu thích và không phù hợp với khả năng của mình. Chính điều này đã dẫn đến tình trạng bộ phận sinh viên lười học hay học cho có nên ảnh hưởng đến chất lượng nhân lực, làm cho đầu ra còn hạn chế.

Hạn chế trong trình độ tiếng Anh: Tiếng Anh là ngôn ngữ quốc tế, phổ biến và thông dụng trên toàn thế giới. Thời đại phát triển, Việt Nam có nền kinh tế mở, các công ty từ nhiều quốc gia ồ ạt đầu tư vào nước ta. Chính vì thế tiếng anh càng trở nên thông dụng và trở thành ngôn ngữ giao tiếp cơ bản mà ngay cả khi đi làm phụ vụ hay bán hàng ở trung tâm thành phố bạn cũng cần phải có trình độ tiếng anh giao tiếp cơ bản. Tuy nhiên đáng buồn là dù học tiếng anh từ cấp 1, cấp 2, cấp 3 và học đại học có đủ thứ bằng tiếng Anh nhưng bạn lại không thể giao tiếp. Chính điều này đã ngăn cản bạn bước vào những công ty nước ngoài hay tập đoàn quốc gia cho dù trình độ chuyên môn của bạn cực tốt.

Các công ty chú trọng kinh nghiệm và ngoại hình: cái quan trọng nhất doanh nghiệp cần ở sinh viên là kinh nghiệm. Kinh nghiệm nhà tuyển dụng yêu cầu ở đây là kinh nghiệm làm việc thực tế, không phải là lý thuyết hàm lâm từ môi trường Đại học để tránh cho mất thêm thời gian và chi phí cho việc đào tạo lại nhân lực. Sinh viên vẫn chưa chú trọng nhiều đến ngoại hình trong khi ngoại hình là một trong những yêu cầu của các nhà tuyển dụng

CV chưa được đầu tư: nhà tuyển dụng chỉ đánh giá cao những bản CV có từ khóa rõ ràng và đúng mục đích, tức là mức độ liên quan tới công việc ứng tuyển phải là tuyệt đối. Đừng mang số lượng ra để ưu tiên mà hãy coi trọng sự chất lượng.

Thiếu kỹ năng mềm khi còn ở ghế nhà trường: trong quá trình học trên ghế nhà trường, đa số sinh viên tranh thủ học ngoại ngữ và tin học để lấy được bằng chứng nhận làm cơ sở cho xin việc sau khi ra trường. Nhiều nhà tuyển dụng lại yêu cầu sinh viên có kỹ năng mềm như: đàm phán, xử lý vấn đề, làm việc nhóm,... hơn là

giấy từ chứng nhận đó. Có trường hợp nhiều sinh viên sau khi được nhận vào thử việc trong công ty khoảng 1-2 tháng nhưng không thể tiếp thu và làm việc hiệu quả do thiếu kỹ năng mềm. Đây là yếu điểm mà sinh viên cần khắc phục để gia tăng cơ hội tìm việc sau khi ra trường.

14. Tác động của nền kinh tế thị trường đến học tập và làm việc của sinh viên ?

Tác động tích cực

Kinh tế thị trường hiện nay là một sân chơi đầy cạnh tranh và không ngừng tiến bộ. Vì vậy, kinh tế thị trường đòi hỏi tăng năng suất lao động không ngừng, khuyến khích sự đổi mới, tiến bộ, tìm tòi, sáng tạo để tăng sinh lợi nhuận, chạy kịp với nhu cầu xã hội. Trong công cuộc chạy đua để tìm vị trí cho bản thân, sinh viên hiện nay không những cần trau dồi kiến thức chuyên môn vững chắc mà còn học thêm rất nhiều kỹ năng mềm hay các khóa học bổ trợ cho chuyên ngành. Ngoài các kiến thức ở trường, đa số các bạn sinh viên đều sẽ học thêm các bằng ngôn ngữ, bằng tin học để đáp nhu cầu của các doanh nghiệp hoặc các chứng chỉ bổ trợ cho vị trí mà sinh viên muốn đảm nhiệm. Kinh tế thị trường cũng rèn luyện đạo đức cho sinh viên về tính tự chủ, tự ý thức được việc mình phải làm, sự nỗ lực và tìm tòi sáng tạo. Cho nên sinh viên hiện nay đều có xu hướng phát triển ngày càng giỏi hơn.

Tác động tiêu cực

Ngoài ra, kinh tế thị trường cũng có những tác động tiêu cực nhất định đối với sinh viên. Một số ít thành phần có khuynh hướng chạy theo đồng tiền, xem giá trị thị trường là giá trị chân thực suy nhất dùng để đo các giá trị khác, xem tiền là thứ quan trọng nhất để đánh giá mọi vật hay cá thể xung quanh, định giá con người qua cửa cải làm các mối quan hệ bạn bè, tình cảm không còn trong sáng mà chỉ là phục vụ lợi ích cho nhau.

Kinh tế thị trường cũng tác động đến việc chọn nghề nghiệp của sinh viên, sinh viên sẽ muốn chọn công việc có thu nhập cao, có triển vọng và nhiều cơ hội, phù hợp với nhu cầu xã hội. Vì vậy xã hội thiếu gì thì đó là sẽ xu hướng, một ngành “hot” cho sinh viên lựa chọn.

Vì học là chưa đủ, các doanh nghiệp luôn cần nguồn nhân lực có năng lực, kinh nghiệm nên bên cạnh việc học, sinh viên dành thời gian để đi làm, thực tập để cọ xát với môi trường, tăng cơ hội việc làm, thu nhập; tham gia các cuộc thi lớn để xây dựng hình ảnh bản thân, thu hút nhà tuyển dụng

15. Những thành tựu của kinh tế - xã hội ở Việt Nam?

* Về kinh tế:

- Quy mô nền kinh tế được mở rộng đáng kể, năm 2020, quy mô nền kinh tế Việt Nam đạt khoảng 343 tỷ USD và GDP bình quân đầu người đạt 3.521 USD.

- Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từng bước hình thành, phát triển. Hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách tiếp tục được bổ sung, hoàn thiện phù hợp với yêu cầu xây dựng nền kinh tế thị trường hiện đại. Môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện, công khai, minh bạch, thuận lợi hơn cho sản xuất kinh

doanh. Nền kinh tế nhiều thành phần hình thành và phát triển, các thành phần kinh tế đều có đóng góp tích cực vào phát triển đất nước.

- Cơ cấu kinh tế chuyển dịch mạnh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Công nghiệp có tốc độ tăng trưởng cao nhất trong các ngành kinh tế quốc dân, đóng góp khoảng 28,2% vào năm 2020; trở thành ngành xuất khẩu chủ lực của đất nước, góp phần đưa Việt Nam lên vị trí thứ 19 trong số các quốc gia xuất khẩu lớn nhất thế giới vào năm 2019. Trong 10 năm (2009- 2019) tốc độ tăng trưởng GDP toàn ngành nông nghiệp đạt trung bình đạt trung bình 2,61% năm, tốc độ tăng giá trị sản xuất đạt 3,64%, đóng góp đáng kể vào tăng trưởng GDP của cả nước. Kim ngạch xuất khẩu nông, lâm, thủy sản liên tục tăng, năm 2020 đạt 41 tỷ USD. Ngành dịch vụ có những bước phát triển vượt bậc, chất lượng và khả năng cạnh tranh ngày càng cao. Tỷ trọng khu vực dịch vụ trong GDP đạt 42% trong năm 2019. Tốc độ tăng trưởng ngành dịch vụ luôn đạt trên 6% năm.

-Đặc biệt, sau khi cơ bản không chế được đại dịch COVID-19, 2021 nền kinh tế Việt Nam đã mở cửa trở lại và có những bước hồi phục và tăng trưởng mạnh mẽ. Năm 2022, tăng trưởng GDP đạt 8,02%, lạm phát cơ bản bình quân tăng 2,59% so với năm 2021, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 371,85 tỷ USD, tăng 10,6% so với năm trước

* Về văn hóa,xã hội:

- An sinh xã hội đạt nhiều kết quả quan trọng, nhất là trong giáo dục, y tế, hỗ trợ các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn. Nhiều dịch bệnh vốn phổ biến trước đây đã được khống chế thành công. Người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi và người cao tuổi được cấp bảo hiểm y tế miễn phí. Tỷ lệ suy dinh dưỡng ở trẻ em và tỷ lệ tử vong ở trẻ sơ sinh giảm gần ba lần. Chính vì KT phát triển, VN có điều kiện để chăm sóc tốt hơn người có công, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng, chăm lo phần mộ của các liệt sĩ đã hy sinh vì Tổ quốc. Đời sống văn hóa cũng được cải thiện đáng kể; sinh hoạt văn hóa phát triển phong phú, đa dạng. Việt Nam hiện có khoảng 70% dân số sử dụng internet, là một trong những nước có tốc độ phát triển internet cao nhất thế giới.

16. Vận dụng quy luật lượng - chất vào học tập và hoạt động thực tiễn cuộc sống?

Học viên phải trải qua quá trình học tập ở các bậc học phổ thông kéo dài trong suốt 12 năm và 4 năm sinh viên trên giảng đường đại học. Qua đó, mỗi sinh viên đều trang bị những kiến thức cơ bản, kỹ năng hiểu biết riêng về TN-XH.

Quy luật lượng chất thể hiện ở chỗ, mỗi học viên dần tích lũy cho mình một khối lượng kiến thức nhất định qua từng bài học trên lớp cũng như trong việc giải bài tập ở nhà. Việc tích lũy kiến thức sẽ được đánh giá qua các kì học, trước hết là các kì thi học kì và cuối cấp là kì thi tốt nghiệp.

=> Như vậy, quy luật chuyển hóa từ sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất thể hiện ở chỗ: mỗi học viên tích kiến thức cho mình bằng việc nghe các thầy cô giảng trên lớp, làm bài tập ở nhà, đọc thêm sách tham khảo,... thì quá trình học tập tích lũy kiến thức chính là độ, thành quả của quá trình tích lũy đó

được đánh giá qua những bài kiểm tra, những bài thi học kỳ và kỳ thi tốt nghiệp đó chính là điểm nút, việc vượt qua các kỳ thi chính là bước nhảy làm cho việc tiếp thu kiến thức của học sinh bước sang giai đoạn mới, tức là có sự thay đổi về chất.

-Trong suốt 12 năm học, học viên phải thực hiện nhiều bước nhảy khác nhau. Trước hết là bước nhảy để chuyển từ một học sinh trung học lên học sinh phổ thông và kỳ thi lên cấp 3 là điểm nút, đồng thời nó cũng là điểm khởi đầu mới trong việc tích lũy lượng mới (tri thức mới) để thực hiện một bước nhảy vô cùng quan trọng trong cuộc đời: vượt qua kì thi đại học để trở thành một sinh viên. Sau khi thực hiện được bước nhảy trên, chất mới trong mỗi người được hình thành và tác động trở lại lượng. Sự tác động đó thể hiện trong lối suy nghĩ cũng như cách hành động của mỗi sinh viên, đó là sự chín chắn, trưởng thành hơn so với một học sinh trung học hay một học sinh phổ thông. Và tại đây, một quá trình tích lũy về lượng (tích lũy kiến thức) mới lại bắt đầu, quá trình này khác hẳn so với quá trình tích lũy lượng ở bậc trung học hay phổ thông. Bởi đó không đơn thuần là việc lên giảng đường để tiếp thu bài giảng của thầy cô mà phần lớn là sự tự nghiên cứu, tìm tòi, tích lũy kiến thức, bên cạnh những kiến thức trong sách vở là những kiến thức xã hội từ các công việc làm thêm hoặc từ các hoạt động trong những câu lạc bộ. Sau khi đã tích lũy được một lượng đầy đủ sinh viên sẽ thực hiện một bước nhảy mới, bước nhảy quan trọng nhất trong cuộc đời, đó là vượt qua kì thi tốt nghiệp để nhận được tấm bằng cử nhân và tìm được một công việc.

17. Vận dụng quy luật lượng - chất vào tích lũy kiến thức trong học tập. Giải pháp khắc phục những khuyết điểm, hạn chế của bản thân?

-Quá trình tiếp thu kiến thức của học sinh, sinh viên đóng vai trò vô cùng quan trọng trong sự phát triển của xã hội, của đất nước. Bởi chính quá trình này tạo ra những con người có đủ năng lực để tiếp quản đất nước, đưa đất nước phát triển. Vì vậy, mỗi sinh viên cần phải có nhận thức rõ ràng, đúng đắn về vấn đề này, phải tích đủ lượng tới giới hạn điểm nút thì mới được thực hiện bước nhảy, không được nôn nóng, đốt cháy giai đoạn. Hiện nay, kiểu học tín chỉ đã tạo điều kiện cho những sinh viên cảm thấy mình đủ năng lực có thể đăng kí học vượt để ra trường sớm. Tuy nhiên cũng có không ít sinh viên đăng kí học vượt nhưng không đủ khả năng để theo, dẫn đến hậu quả là phải thi lại chính những môn đã đăng kí học vượt. Điều này cũng có nghĩa là các sinh viên đó chưa tích lũy đủ về lượng đến giới hạn điểm nút mà đã thực hiện bước nhảy, đi ngược lại với quy luật lượng – chất, và hậu quả tất yếu là sự thất bại. Bên cạnh đó, thực trạng nền giáo dục của nước ta hiện nay vẫn còn tồn tại căn bệnh thành tích, đặc biệt là ở bậc tiểu học và trung học cơ sở. Tức là học sinh chưa tích lũy đủ lượng cần thiết đã được tạo điều kiện để thực hiện thành công bước nhảy, điều này đã khiến cho nền giáo dục của chúng ta có những người không có cả “chất” và “lượng”, dẫn đến những vụ việc rất vô lí như học sinh đi học không viết nổi tên mình mà vẫn được lên lớp, chỉ vì nếu cho ở lại sẽ làm ảnh hưởng đến thành tích phổ cập giáo dục của trường. Như vậy, có thể khẳng định việc đốt cháy giai đoạn là một hành động sai lầm, nếu

lượng đã tích đủ, đạt đến điểm nút mà vẫn không thực hiện bước nhảy thì quan niệm phát triển cũng chỉ là sự tiến hóa đơn thuần về lượng, không phải về chất, như thế thì sự vật sẽ không phát triển được. Bên cạnh đó, do hình thức bước nhảy của sự vật rất đa dạng, phong phú nên trong nhận thức và thực tiễn cần phải vận dụng linh hoạt các hình thức của bước nhảy trong những điều kiện, lĩnh vực cụ thể. Trong quá trình tiếp thu kiến thức của học sinh không thể áp dụng hình thức bước nhảy đột biến, không thể có chuyện học sinh mới đi học đã có thể tham gia kì thi tốt nghiệp, mà phải thực hiện bước nhảy dần dần: đó là vượt qua từng bài kiểm tra nhỏ, rồi đến bài kiểm tra học kì và bài thi tốt nghiệp, có như vậy mới đúng với quy luật và đạt được hiệu quả

18. Vận dụng quy luật thống nhất và đấu tranh các mặt đối lập vào học tập và cuộc sống?

Mâu thuẫn là những thuộc tính vốn có của sự vật, chúng ta cần phải luôn luôn tìm hiểu - để phát hiện mâu thuẫn, từ đó nắm bắt bản chất và khuynh hướng phát triển của các mặt đối lập,

1/Tôn trọng mâu thuẫn

Trong học tập chính là phải tìm hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết để phục vụ cho quá trình học của mình. Chẳng hạn để chuẩn bị trở thành một sinh viên năm nhất, cần tìm hiểu đầy đủ chương trình học của mình, xác định định hướng và mục tiêu của bản thân để chọn ra những môn học phù hợp, vạch ra kế hoạch học tập, rèn luyện cho bốn năm đại học của mình và thực hiện kế hoạch đó để - đạt được đích đến mà bản thân đề ra.

2/Không né tránh mâu thuẫn mà phải đối diện, khắc phục nó.

- Khi gặp bất cứ vấn đề nào, sợ hãi và lẩn trốn sẽ không giúp được gì cho chúng ta, vậy nên ta không thể tránh né mâu thuẫn mà phải xem xét, phân tích cụ thể nó để tìm ra phương án giải quyết. Từ đó ta mới có thể có thêm kinh nghiệm để phát triển bản thân. Trong việc học cũng vậy, khi gặp một bài toán khó hoặc những bài tập không thể giải được, em thường nỗ lực tìm tòi trên các trang mạng, các diễn đàn học tập hoặc trực tiếp hỏi giảng viên, anh chị, bạn bè cách làm. Việc không từ bỏ trước khó khăn nâng cao vốn kiến thức, biết được mình nên làm gì nếu gặp lại dạng bài đó và hình thành thói quen

3/ Phải liên tục tìm tòi, đổi mới, sáng tạo trong tri thức.

Là một sinh viên, em nhận thức kiến thức không chỉ nằm trong những bài giảng của thầy cô, trong giáo trình mình học mà còn liên quan đến rất nhiều lĩnh vực trong cuộc sống. Mà thay vào đó chúng ta phải đi tìm tòi, học hỏi thêm những điều mới.

4/ Phải tiếp thu kiến thức một cách có hệ thống.

Kiến thức luôn rất đa dạng và phong phú nên ta buộc ta phải dần bài trừ những cái cũ, không còn phù hợp và tiếp thu cái mới. Thế nhưng, quá trình này không thể diễn ra nóng vội và bảo thủ. Chúng ta không thể vội vã tiếp thu những điều mới mà không chọn lọc cũng như không thể cứ khư khư làm theo những quy tắc cũ, lỗi thời.

19. Vận dụng quy luật thống nhất và đấu tranh các mặt đối lập vào học nhóm của sinh viên.

Học nhóm trong sinh viên là cách thức học tập của nhóm người có sự phối hợp thống nhất, chặt chẽ với nhau để cùng nhận dạng, phân tích và luận giải các vấn đề học tập đặt ra, từ đó lĩnh hội, củng cố và mở rộng kiến thức đã được học và vận dụng chúng trong quá trình thi - kiểm tra đạt kết quả cao.

Lợi ích của việc học nhóm:

- + Học nhóm được chia sẻ thêm nhiều kiến thức.
- + Nhận ra và phát huy điểm mạnh – cải thiện điểm yếu của bản thân.
- + Giúp tiết kiệm rất nhiều thời gian.
- + Rèn khả năng tập trung cao cho một việc nhất định.
- + Tăng khả năng tư duy, phản biện.

Mâu thuẫn phát sinh trong học nhóm:

- + Mâu thuẫn về thời gian.
- + Mâu thuẫn về trọng tâm kiến thức.
- + Mâu thuẫn về vai trò khi làm việc chung.
- + Mâu thuẫn do thiếu các kỹ năng làm việc nhóm.
- + Mâu thuẫn về ý thức học tập.

Giải pháp hạn chế mâu thuẫn và phát huy hiệu quả học nhóm:

- + Tìm hiểu và phân tích nguyên nhân xảy ra mâu thuẫn.
- + Giải quyết mâu thuẫn.
- + Thống nhất chủ đề trước khi học và lên danh sách những gì cần làm để hoàn thành chủ đề đó.
- + Tôn trọng lẫn nhau, đối xử bình đẳng.
- + Dành thời gian để vui chơi, thư giãn.
- + Duy trì số lượng thành viên trong nhóm.
- + Lựa chọn không gian yên tĩnh phù hợp để học tập.

CÂU 20: Vận dụng quy luật phủ định của phủ định đến tác động của hội nhập văn hoá tới Việt Nam?

Vận dụng:

Đối với chính trị: Hội nhập quốc tế là quá trình liên kết, gắn kết giữa các quốc gia, vùng lãnh thổ thông qua việc tham gia các tổ chức tạo nên một sức mạnh chung. Và việc đó sẽ không thể tránh khỏi việc bị các thế lực thù địch đẩy mạnh các hoạt động chống phá. Thế cho nên Việt Nam luôn lấy những bài học từ những các nước mà rút ra cho mình một văn hoá đó là “tự lực tự cường”, “đoàn kết dân tộc”, thực hiện “ngoại giao cây tre”. Với những sự lựa chọn, đào thải những cái xấu và phát huy cái tốt theo quy luật phủ định của phủ định đã tạo nên một Việt Nam hiện nay vững vàng và độc lập, từ đó sẽ ngày càng hoàn thiện và phát triển hơn.

Đối với giáo dục: Có thể thấy nước ta đang bước vào thời kỳ hội nhập thế giới, nền giáo dục cũng ảnh hưởng không kém khi có sự du nhập của nhiều nền văn hoá tạo sự đa dạng cho văn hoá Việt Nam, đặc biệt là tư duy giới trẻ. Hiện nay các trường công không còn là hướng đến mà giờ đây với sự phát triển của các

trường tư, trường quốc tế đã là lựa chọn rất tốt cho học sinh, sinh viên. Do đó áp dụng vào quy luật trước hết là các cán bộ quản lý và giáo viên ngành giáo dục đào tạo, cần lựa chọn những giáo viên có năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chất lượng giáo dục và đào tạo chất lượng. Đối với học sinh cần tạo điều kiện bình đẳng, không phân biệt giàu – nghèo, tôn giáo, giới tính. Từ đó giúp người giỏi, người tài được phát huy tài năng thật sự của mình.

Câu 21. - Ứng dụng thành tựu công nghệ thông tin, công nghệ số, công nghệ điều khiển và tự động hóa để nâng cao năng suất trong sản xuất đến phân phối và tiêu thụ hàng nông sản (như: Robot, AI, Big Data...).

- Sự phát triển của công nghệ sinh học cho phép chọn, tạo ra những giống cây trồng, vật nuôi mới phù hợp với mục đích sử dụng. Điều này tác động mạnh mẽ đến năng suất cũng như chất lượng cây trồng vật nuôi, từ đó tăng giá trị gia tăng trong mỗi sản phẩm nông nghiệp...

- Ứng dụng cảm biến kết nối vạn vật ở hầu hết các trang trại nông nghiệp (IoT Sensors). Các thiết bị cảm biến và thiết bị thông minh được kết nối và điều khiển tự động trong suốt quá trình sản xuất nông nghiệp, giúp ứng phó với biến đổi khí hậu, cải thiện vi khí hậu trong nhà kính.

- Công nghệ đèn LED sử dụng đồng bộ trong canh tác kỹ thuật cao để tối ưu hóa quá trình sinh trưởng, ứng dụng ở các quốc gia có quỹ đất nông nghiệp ít hoặc nông nghiệp đô thị.

- Canh tác trong nhà kính, nhà lưới, sử dụng công nghệ thủy canh, khí canh nhằm cách ly môi trường tự nhiên và chủ động ứng dụng đồng bộ công nghệ canh tác và thu hoạch. Vận dụng lý luận vai trò thực tiễn đối với nhận thức để giải quyết vấn đề học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn của bản thân.

Câu 22. Vận dụng lý luận vai trò của thực tiễn đối với nhận thức để giải quyết vấn đề học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn của bản thân.

Ta có thể hiểu “học” là một hoạt động nhận thức, là quá trình tiếp thu kiến thức, hình thành các kỹ năng, hiểu biết của bản thân; “hành” là thực hành, là làm việc, là vận dụng những điều đã “học” để giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra.

Học đi đôi kết hợp với hành cho nhận thức và hành động của con người có tính thống nhất, bổ sung cho nhau, làm cho cái ta học được trở nên sâu sắc và vững chắc, hành động của ta có cơ sở khoa học, sẽ trôi chảy, dễ dàng, có thể logic và sáng tạo, để đạt tới kết quả cao. Với động cơ, mục đích học tập đúng đắn, chúng ta mới có thể say mê học tập, nghiêm túc, chăm chỉ để tiếp thu đầy đủ nội dung, làm bài tập để củng cố, mở rộng bài học. Trên cơ sở nắm chắc bài học, chúng ta sẽ có điều kiện vận dụng vào thực tiễn. Học không chỉ ở trường lớp mà cả tự học, học bạn, học người thân, học đồng môn, đồng nghiệp. Hành không chỉ ở trong phòng thí nghiệm mà phải vận dụng vào cuộc sống hàng ngày, trong ăn ở, đi lại, giao tiếp và làm việc. Bác Hồ từng khuyên thiếu niên: “Học tập tốt, lao động tốt” cũng là muốn gắn học với hành. Nếu học những điều nhảm nhí, vô bổ thì chẳng đem đến một ý nghĩa gì cho cuộc sống này. Những người biết kết hợp giữa học với hành sẽ đóng góp tài năng và đạo đức của mình để xây dựng, giữ gìn và phát

triển đất nước. Qua đó ta thấy học với hành sẽ tạo nên những tri thức chân chính, tạo nên sự hòa hợp giữa nhân cách và chuyên môn.

CÂU 23: Từ vai trò của thực tiễn đối với nhận thức vận dụng vào trong quá trình học tập như thế nào?

Để vận dụng tốt thực tiễn vào nhận thức sinh viên trước hết phải là những người chủ động trong đó nhận tri thức và vận hành nó bằng chính bàn tay và trí óc của mình. Nguồn kiến thức là vô hạn, và cách tiếp nhận nó cũng muôn hình vạn trạng. Học từ sách vở, học từ thầy cô sao không học từ bạn bè ông bà cha mẹ bảo chỉ...

Muốn nhận thức tốt phải thực hiện đầy đủ 4 nguyên tắc: nghe, nhận, đọc, viết, nghĩa là phải huy động bốn giác quan, bốn bộ phận cơ thể để học, học và học. Thứ 2 sinh viên nhất thiết phải bổ trợ thêm kiến thức xã hội để phục vụ cho thực tiễn cuộc sống. Sinh viên năng động vì vậy nên tích cực tham gia vào thảo luận hoạt động nhóm câu lạc bộ, các diễn đàn, các hoạt động đoàn trường sôi nổi để trau dồi kỹ năng sống, kỹ năng quản lý sắp xếp, giúp nhận thức của bản thân dễ dàng hòa nhập và biến đổi phù hợp trong thực tiễn đời sống. Nếu ví thuyên là nhận thức thì sinh viên chúng ta là những thuyền trưởng có kinh nghiệm, kỹ năng trước biển lớn chính là thực tiễn. Trong quá trình vận dụng, sinh viên chúng ta cũng cần đặc biệt coi trọng việc vận dụng thực tiễn vào nhận thức. Chúng ta không thể chỉ nói suông mà không làm.

Thực tế, sinh viên điều biết xả rác bừa bãi là không tốt cho môi trường, nhận thức là thế vậy thì sao chúng ta không hành động một cách triệt để: thugom rác thải gọn gàng, vứt rác đúng nơi quy định, nhắc nhở tuyên truyền mọi người cùng hành động vì một môi trường xanh của chúng ta. Đây thực sự chỉ là những việc làm bình thường mà chúng ta ít nhiều đã được học trong sách vở hay nghe nói ở đâu đó, nó hoàn toàn có thể được sinh viên chúng ta áp dụng vào thực tiễn đời sống, noi gương tốt thì làm việc tốt. là sinh viên chúng ta đã được học, được nhận thức đúng đắn thì hãy áp dụng ngay vào đời sống hằng ngày của chúng ta, ngày này qua ngày khác, năm này qua năm khác... Như vậy chúng ta đang trong quá trình tự rèn luyện hoàn thiện nhân cách bản thân qua thực tiễn cuộc sống, điều mà chúng ta không thể làm được trọn vẹn trên trang giấy.

24. Làm rõ những thành tựu về khoa học mà nhân loại đã đạt được trong giai đoạn cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay ?

Cách mạng công nghiệp 4.0 đã tạo ra nhiều đột phá về công nghệ mới trong các lĩnh vực như:

Kỹ thuật số:

- Trí tuệ nhân tạo (AI): Trí tuệ nhân tạo có thể đọc môi con người, giúp máy móc có thể hiểu được bạn đang nói gì chỉ bằng cách nhìn vào chuyển động môi, mặt và lưỡi khi không nghe được âm thanh. Khi đọc, nó cũng dựa vào những thông tin được cung cấp về bối cảnh, ngôn ngữ và ngữ cảnh được nhắc tới. Bên cạnh đó còn chép tranh bằng trí tuệ nhân tạo, làm giả clip, đưa ra dự đoán từ hình ảnh,..

- Vạn vật kết nối (IoT):

- + Các thư viện thông minh, thông qua ứng dụng di động, có thể cung cấp thẻ thư viện ảo cho người dùng, cho phép họ truy cập và sử dụng các nguồn tài nguyên.

+ Cung cấp các dịch vụ dựa trên vị trí thông qua các ứng dụng di động có hỗ trợ. Với khả năng định vị, IoT có thể giúp người dùng đọc tiếp những tài liệu đọc trong lần trước hoặc đề xuất các tiêu đề thú vị có sẵn về chủ đề và trạng thái của những tài liệu đã kiểm tra.

+ Hỗ trợ việc mở rộng quyền kiểm soát thiết bị không chỉ cho người làm thư viện mà còn cho cả người dùng.

- Dữ liệu lớn (Big Data):

+ Giúp phân tích và xác định các địa điểm tập trung nhiều nhu cầu khách hàng tiềm năng, dự đoán lượng tiền mặt cần thiết sẵn sàng cung ứng tại thời điểm cụ thể, nâng cao hệ thống kỹ thuật số, phát hiện các hoạt động gian lận, đảm bảo an ninh cho ngân hàng, ngành bán lẻ,...

+ Xác định phương hướng điều trị, giúp cải thiện quá trình chăm sóc sức khỏe, dự đoán thời điểm cần sự có mặt của bác sĩ, giúp theo dõi tình trạng bệnh nhân bằng cách theo dõi hồ sơ sức khỏe điện tử, theo dõi bệnh nhân và gửi báo cáo cho các bác sĩ liên quan.

Trên lĩnh vực công nghệ sinh học, cách mạng Công nghiệp 4.0 tập trung vào nghiên cứu để tạo ra những bước nhảy vọt trong nông nghiệp, thủy sản, y dược, chế biến thực phẩm, bảo vệ môi trường, năng lượng tái tạo, hóa học và vật liệu.

Trong lĩnh vực Vật lý với robot thế hệ mới, máy in 3D, xe tự lái, các vật liệu mới (graphene, skyrmions...) và công nghệ nano. Thế hệ xe không người lái sẽ phát triển nhằm đảm bảo an toàn cao gấp nhiều lần vì không có tình trạng say rượu bia, vượt đèn đỏ, phóng nhanh vượt ẩu, máy in 3D giúp in chính xác những điều con người cần chỉ bằng những câu lệnh hay các robot sẽ thay thế con người làm các công việc nguy hiểm.

Câu 25. Liên hệ ngành nghề thế mạnh của địa phương bạn sinh sống để thấy được vai trò của sản xuất vật chất đối với sự phát triển của xã hội.

Ngành thế mạnh ở Lào Cai quê em là sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Với đặc điểm khí hậu nhiệt đới gió mùa, phân tầng độ cao lớn, đan xen một số tiểu vùng á nhiệt đới, ôn đới, đất đai màu mỡ, năm 2019, Sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tăng nhanh, đạt 2.400ha, ; giá trị sản phẩm trên đơn vị canh tác ứng dụng công nghệ cao bình quân 229,55 triệu đồng/ha; sản xuất theo hướng ứng dụng một phần công nghệ cao đạt 7.765ha; bước đầu hình thành một số vùng sản xuất hàng hóa như cây ăn quả ôn đới 1.897ha. Các sản phẩm đặc trưng như chuối cây mô 2.195ha (sản lượng khoảng 60.000 tấn), dứa 1.073ha (sản lượng khoảng 31.000 tấn), chè 5.400ha. Ngoài ra còn có vùng trồng cây dược liệu với diện tích trên 1.000ha, có 27 sản phẩm được công nhận OCOP. Lào Cai là một trong số ít tỉnh đã chọn tạo được ba tổ hợp giống lúa lai. Ngành chăn nuôi ở Lào Cai đang từng bước phát triển theo hướng hình thành các vùng chăn nuôi tập trung, với 9 cơ sở chăn nuôi công nghiệp, công nghệ cao và 417 trang trại. Từ đó, ta thấy được vai trò của sản xuất vật chất đối với sự phát triển của xã hội là:

- Sản xuất vật chất giữ vai trò là nhân tố quyết định sự sinh tồn, phát triển của con người và xã hội, là hoạt động nền tảng làm phát sinh, phát triển những mối quan

hệ xã hội của con người, nó chính là cơ sở của sự hình thành, biến đổi và phát triển của xã hội loài người.

- Thông qua lao động sản xuất, con người được cải tạo, hoàn thiện, ngày càng đạt năng suất cao và phát triển về thể chất và tinh thần.

- Trong quá trình sản xuất vật chất, con người không ngừng làm biến đổi tự nhiên, biến đổi xã hội, đồng thời làm biến đổi bản thân mình. Sản xuất vật chất không ngừng phát triển. Sự phát triển của sản xuất vật chất quyết định sự biến đổi, phát triển các mặt của đời sống xã hội, quyết định phát triển xã hội từ thấp đến cao.

Câu 26 : Bạn cần làm gì để góp phần phát triển lực lượng sản xuất ở nước ta trong giai đoạn hiện nay?

- **Thứ nhất**, thế hệ trẻ cần phải chăm chỉ, sáng tạo, có mục đích và động cơ học tập đúng đắn, học tập để mai sau xây dựng đất nước, hiểu được học tập tốt là yêu nước. Đóng vai trò rất quan trọng trong việc hình thành nguồn nhân lực chất lượng cao, có đầy đủ kiến thức, kỹ năng để thích ứng với những bước phát triển mới trong khoa học và công nghệ. Chính vì vậy, thế hệ trẻ - những chủ nhân tương lai của đất nước phải không ngừng học tập, sáng tạo, tiếp thu các công nghệ mới để trang bị một nền tảng tốt, giàu kiến thức, vững kỹ năng để tiếp nối các thế hệ cha anh trong quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức.
- **Thứ hai**, tích cực rèn luyện đạo đức, tác phong; lối sống trong sáng, lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội; biết đấu tranh chống các biểu hiện của lối sống lai căng, thực dụng, xa rời các giá trị văn hoá - đạo đức truyền thống của dân tộc. Đây sẽ là một động lực quan trọng để phát huy giá trị truyền thống của dân tộc, phát huy giá trị tốt đẹp của con người Việt Nam nói chung và tuổi trẻ Việt Nam nói riêng để đóng góp vào sự phồn thịnh của đất nước.
- **Thứ ba**, luôn nâng cao nhận thức chính trị, học tập chủ nghĩa Mác – Lênin, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tránh nhệch Đảng, khô Đoàn, xa rời chính trị. Sinh viên Việt Nam phải có nhiệm vụ tự mình nâng cao nhận thức trị, học và làm theo Bác, hỗ trợ Đảng và Nhà nước trong việc loại bỏ các thông tin xuyên tạc, tiêu cực khỏi các nền tảng mạng xã hội, tuyên truyền đến người thân, bạn bè có cách tiếp nhận thông tin đúng đắn, chính xác.

27. Cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng ở Việt Nam trong giai đoạn quá độ đi lên xã hội chủ nghĩa hiện nay?

+ Cơ sở hạ tầng thời kỳ quá độ VN bao gồm các thành phần kinh tế, cùng các quan hệ sản xuất gắn liền với hình thức sở hữu khác nhau, thậm chí đối lập nhau tồn tại trong một cơ cấu kinh tế quốc dân thống nhất;

+ Kiến trúc thượng tầng, Đảng CSVN khẳng định: Lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm kim chỉ nam cho mọi hành động; là tư tưởng về sự giải phóng con người khỏi chế độ bóc lột; xây dựng nhà nước xã hội

chủ nghĩa, nhà nước của dân, do dân và vì dân, liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức làm nền tảng, do Đảng cộng sản lãnh đạo

28. Những thành tựu nổi bật về kinh tế - xã hội mà Việt Nam đã đạt được trong giai đoạn hiện nay?

☐ Về phát triển kinh tế.

- Đất nước ra khỏi khủng hoảng, kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng nhanh.
- Cơ cấu kinh tế chuyển biến tích cực theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, gắn sản xuất với thị trường.
- Thực hiện có kết quả chủ trương phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, phát huy ngày càng tốt hơn tiềm năng của các thành phần kinh tế.
- Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa dần dần được hình thành, kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định.

☐ 2. Về phát triển các mặt xã hội.

- Thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, đời sống của đại bộ phận dân cư được cải thiện rõ rệt.
- Thành công nổi bật, đầy ấn tượng qua hơn 25 năm thực hiện đổi mới, đầu tiên phải kể đến việc chúng ta đã giải quyết có hiệu quả mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hóa; thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; các cơ hội phát triển được mở rộng cho mọi thành phần kinh tế, mọi tầng lớp dân cư, khuyến khích, phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo của nhân dân.

Thành tựu về xã hội

Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 và các chương trình ở các giai đoạn trước đó. Điều này đã góp phần quan trọng giúp cho công cuộc xóa đói giảm nghèo của nước ta trong thời kỳ này đạt được nhiều kỳ tích. Tỷ lệ nghèo chung của Việt Nam năm 2002 đang ở mức là 28,9%, đến năm 2018 đã giảm xuống 6,7%. Việt Nam được đánh giá là nước có tốc độ giảm nghèo nhanh nhất khu vực Đông Nam Á. Sự nghiệp giáo dục có bước phát triển mới về quy mô, đa dạng hóa về loại hình trường lớp từ mầm non, tiểu học đến cao đẳng, đại học. Năm 2000, cả nước đã đạt chuẩn quốc gia về xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tiểu học. Công tác dạy nghề từng bước phát triển, góp phần đưa tỷ lệ lao động qua đào tạo từ dưới 10% năm 1990 lên khoảng 40% năm 2010. Chỉ số phát triển con người (HDI) của nước ta đạt được ba sự vượt trội: chỉ số đã tăng lên qua các năm; thứ bậc về HDI tăng lên qua các năm; chỉ số và thứ bậc về tuổi thọ và học vấn cao hơn chỉ số về kinh tế. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân có tiến bộ. Bảo hiểm y tế được mở rộng đến khoảng gần 60% dân số. Các chỉ số sức khỏe cộng đồng được nâng lên. Tỷ lệ tử vong ở trẻ em dưới 5 tuổi đã giảm từ 81% năm 1990 xuống còn khoảng 28% năm 2010. Công tác tiêm chủng mở rộng được thực hiện, nhiều dịch bệnh hiểm nghèo trước đây đã được thanh toán hoặc khống chế. Thành tựu đó ngày càng khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng

là nhân tố quyết định thành công của đổi mới, khích lệ, động viên nhân dân tiếp tục hưởng ứng, góp phần quan trọng vào việc giữ vững ổn định chính trị - xã hội, tiếp tục thúc đẩy sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước với những bước tiến cao hơn.

Thành tựu về kinh tế

Thế chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa tiếp tục được xây dựng và hoàn thiện; chủ trương, đường lối đổi mới của Đảng tiếp tục được thể chế hóa thành luật pháp, cơ chế, chính sách ngày càng đầy đủ, đồng bộ hơn; môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện; các yếu tố thị trường và các loại thị trường tiếp tục hình thành, phát triển; nền kinh tế nhiều thành phần có bước phát triển mạnh. Cơ chế quản lý doanh nghiệp nhà nước được đổi mới một bước quan trọng theo hướng xóa bỏ cấp, thực hiện mô hình công ty, phát huy quyền tự chủ và trách nhiệm của doanh nghiệp trong kinh doanh. Kinh tế tư nhân phát triển mạnh, huy động ngày càng tốt hơn các nguồn lực và tiềm năng trong nhân dân, là một động lực rất quan trọng thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế. Việt Nam xếp thứ 22 thế giới về quy mô kim ngạch và năng lực xuất khẩu, đứng thứ 26 về quy mô thương mại quốc tế, xếp hạng thứ 25 thế giới về hấp dẫn vốn FDI Năm 2019, Việt Nam đứng thứ 8 thế giới và thứ 2 trong khu vực ASEAN về tốc độ tăng trưởng GDP; là một trong 30 nước có mức tăng trưởng xuất, nhập khẩu cao và là nền kinh tế có quy mô xuất khẩu thứ 22 trên thế giới. Việt Nam đã vượt trên các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á về thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, xếp hạng thứ 25 thế giới về hấp dẫn vốn FDI.

29. Việt Nam lựa chọn con đường quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa có phù hợp với quy luật khách quan hay không? Vì sao?

Việt Nam lựa chọn con đường quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa phù hợp với quy luật khách quan.

Vì:

Đây là sự phù hợp với lịch sử của Việt Nam thể hiện ở sự phù hợp TKQĐ ở nước ta với lý luận chung về tính chất tất yếu của TKQĐ, cụ thể là:

- Nhà nước ta đã thực hiện rõ điều này trên quan điểm: "Bỏ qua CNTB tức là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng TBCN nhưng hấp thu kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới thời TBCN."

- Đất nước ta còn yếu kém, nhiều tàn dư của chế độ xã hội cũ và chiến tranh để lại. Công cuộc đi lên CNXH là một công việc khó khăn phức tạp do đó cần phải có thời gian để cải tạo xã hội, tạo điều kiện về vật chất và tinh thần cho CNXH.

- Và sự thắng lợi của cuộc cách mạng dân tộc dân chủ ở nước ta đã có đủ điều kiện quá độ lên TBCN, đó là những điều kiện:

- + Nhân dân đoàn kết tin tưởng vào chế độ XHCN

- + Chính quyền thuộc về giai cấp công nhân và nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng CS

+ Có sự giúp đỡ của các nước tiên tiến, các nước XHCN anh em và phong trào cách mạng tiến bộ của thế giới

Tóm lại, thời kỳ quá độ lên CNXH bỏ qua thời kỳ TBCN là tính tất yếu, là sự lựa chọn sáng suốt của Đảng và nhân dân ta.

Cách 2

Việt Nam lựa chọn con đường quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa có phù hợp với qui luật khách quan hay không? Vì sao?

Có. Việt Nam lựa chọn con đường quá độ đi lên xã hội chủ nghĩa Việt Nam bỏ qua giai đoạn tư bản chủ nghĩa vẫn phù hợp với quy luật khách quan vì đi lên CNXH là “điều không tránh khỏi” đối với tất cả các quốc gia (Lenin). Tuy nhiên, đi lên CNXH như thế nào, bằng con đường nào thì mỗi quốc gia cũng “hoàn toàn không giống nhau”. Phải kết hợp tính phổ biến và tính đặc thù để tìm ra con đường, cách thức xây dựng CNXH vừa đúng với quy luật chung, vừa phù hợp với điều kiện cụ thể của mỗi quốc gia. Theo đó, đi lên chủ nghĩa xã hội, nhất thiết phải trải qua một thời kỳ quá độ là một tất yếu nhằm chuẩn bị mọi điều kiện vật chất, kỹ thuật, đời sống tinh thần của chủ nghĩa xã hội, tạo sự biến đổi về chất trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Đây là thời kỳ khó khăn, phức tạp, đối với những nước có điểm xuất phát thấp thì còn khó khăn, phức tạp hơn nhiều lần.

Do vậy, Việt Nam đi lên CNXH “nhất thiết phải trải qua một thời kỳ quá độ lâu dài với nhiều bước đi, nhiều hình thức tổ chức kinh tế, xã hội đan xen nhau, có sự đấu tranh giữa cái cũ và cái mới”.

Đồng thời, đi lên CNXH “bỏ qua chế độ TBCN” cũng là phù hợp với quy luật phát triển của lịch sử loài người, không phải là “dị biệt”. Tuy nhiên, phải hiểu đầy đủ, thực chất của nội dung “...bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa”, là bỏ qua cái gì, không bỏ qua cái gì. Điều này ở Việt Nam chỉ thực sự được làm rõ trong thời kỳ đổi mới. Tại Đại hội lần thứ IX (2001), lần đầu tiên, Đảng ta có quan điểm mới, rõ ràng về vấn đề “bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa”.

Bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là “bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa”. Nghĩa là không để cho các yếu tố của chủ nghĩa tư bản “giữ vị trí thống trị”. Có như vậy, mới khắc phục được “tình trạng áp bức, bất công, bóc lột tư bản chủ nghĩa; bỏ qua những thói hư, tật xấu, những thiết chế, thể chế chính trị không phù hợp với chế độ xã hội chủ nghĩa”.

“Tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đã đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, đặc biệt về khoa học và công nghệ, để phát triển nhanh lực lượng sản xuất, xây dựng nền kinh tế hiện đại”. Như vậy, “bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa” chứ “không phải bỏ qua cả những thành tựu, giá trị văn minh mà nhân loại đã đạt được trong thời kỳ phát triển chủ nghĩa tư bản”.

30.Trách nhiệm của sinh viên trước âm mưu: diễn biến hòa bình, gây bạo loạn... của các thế lực thù địch nhằm chống phá vai trò lãnh đạo của Đảng và chế độ XNCH mà Việt Nam đang xây dựng?

Hiện nay, các thế lực thù địch, phản động vẫn không ngừng ráo riết thực hiện các âm mưu diễn biến hòa bình nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, xóa bỏ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Một trong những âm mưu nguy hiểm ấy chính là tấn công vào nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Những âm mưu thủ đoạn đó thường được nhận diện như sau: âm mưu, thủ đoạn hòng phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xuyên tạc phủ định các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phủ định giá trị lịch sử của dân tộc và những thành quả cách mạng, xuyên tạc, bóp méo các sự kiện chính trị, các vụ việc phức tạp, nhạy cảm, nhằm hạ bệ thần tượng; bôi nhọ, nói xấu lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

-Trước tình hình đó mỗi sinh viên cần phải có những hành động cụ thể để chống lại âm mưu, hoạt động “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch để bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ thành quả cách mạng to lớn mà các thế hệ đi trước đã công hiến để có được hoà bình, độc lập như ngày hôm nay, đó là:

+ Tham gia nghiêm túc các lớp bồi dưỡng kiến thức về an ninh, quốc phòng, để nâng cao nhận thức về âm mưu, thủ đoạn chiến lược “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta, ảnh hưởng tác hại và tính chất phức tạp, quyết liệt của cuộc đấu tranh này trong sự nghiệp đổi mới hiện nay. Từ đó luôn đề cao tính cảnh giác, xác định trách nhiệm của bản thân phải cùng toàn dân đấu tranh làm thất bại chiến lược “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của chúng.

+ Tích cực chủ động tham gia phong trào bảo vệ trị an, góp phần làm thất bại các âm mưu, thủ đoạn đó, giữ vững ổn định mọi mặt của cơ quan, đơn vị và khu dân cư mình sinh sống, tăng cường mối quan hệ giữa cán bộ, chiến sĩ với nhân dân, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn...

+ Mỗi sinh viên cần tích cực, chủ động tham gia công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, xây dựng thế trận an ninh nhân dân vững chắc, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phối hợp tăng cường công tác dân vận và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở, gần bó mật thiết, trao đổi thông tin với nhân dân liên quan đến công tác dân vận trên lĩnh vực an ninh trật tự... từ đó để chủ động tham mưu, đề xuất với cấp uỷ, chính quyền các cấp giải pháp xử lý dứt điểm các vụ việc phức tạp về an ninh trật tự, không để kẻ xấu lợi dụng kích động chống phá.

+ Chúng ta xác định, đấu tranh chống âm mưu, hoạt động “diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta là nhiệm vụ cấp bách và lâu dài của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa giai đoạn mới; vì vậy, trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên trong công tác này có vai trò đặc biệt quan trọng để bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, bảo vệ chính cuộc sống yên bình của toàn dân tộc Việt Nam chúng ta.

31: Vai trò của sinh viên trong việc đấu tranh, ngăn chặn âm mưu chống phá của các thế lực thù địch nhằm góp phần bảo vệ độc lập dân tộc và xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay?

Hiện nay, các thế lực thù địch, phản động vẫn không ngừng ráo riết thực hiện các âm mưu diễn biến hòa bình nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, xóa bỏ con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Một trong những âm mưu nguy hiểm ấy chính là tấn công vào nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Những âm mưu thủ đoạn như: phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xuyên tạc phủ định các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, phủ định giá trị lịch sử của dân tộc và những thành quả cách mạng, xuyên tạc, bóp méo các sự kiện chính trị, các vụ việc phức tạp, nhạy cảm, nhằm hạ bệ thân tượng; bôi nhọ, nói xấu lãnh đạo Đảng, Nhà nước.

- Ngay lúc này, sinh viên là thế hệ trẻ, là chủ nhân của đất nước, sinh viên cần làm gì, làm như thế nào để khẳng định và đóng góp sức mình vào công cuộc kiến thiết và bảo vệ Tổ quốc, đưa đất nước tiến lên Chủ nghĩa Xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay đất nước bước vào thời kỳ công nghiệp 4.0, các nước ra sức chạy đua về công nghệ, kỹ thuật với hàng loạt các công trình nghiên cứu, sáng chế, áp dụng kỹ thuật công nghệ tiên tiến vào đời sống sản xuất, tối ưu hóa các quy trình sản xuất. Vậy, để phát huy vai trò của sinh viên trong sự nghiệp xây dựng Tổ quốc, mỗi sinh viên cần phải rèn luyện bản thân là:

+ Thứ nhất, thế hệ trẻ cần phải chăm chỉ, sáng tạo, có mục đích và động cơ học tập đúng đắn, học tập để mai sau xây dựng đất nước, hiểu được học tập tốt là yêu nước. Tuổi trẻ Việt Nam nói chung và sinh viên Việt Nam nói riêng đóng vai trò rất quan trọng trong việc hình thành nguồn nhân lực chất lượng cao, có đầy đủ kiến thức, kỹ năng để thích ứng với những bước phát triển mới trong khoa học và công nghệ. Chính vì vậy, thế hệ trẻ - những chủ nhân tương lai của đất nước phải không ngừng học tập, sáng tạo, tiếp thu các công nghệ mới để trang bị một nền tảng tốt, giàu kiến thức, vững kỹ năng để tiếp nối các thế hệ cha anh trong quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức.

+ Thứ hai, tích cực rèn luyện đạo đức, tác phong; lối sống trong sáng, lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội; biết đấu tranh chống các biểu hiện của lối sống lai căng, thực dụng, xa rời các giá trị văn hoá – đạo đức truyền thống của dân tộc. Đây sẽ là một động lực quan trọng để phát huy giá trị truyền thống của dân tộc, phát huy giá trị tốt đẹp của con người Việt Nam nói chung và tuổi trẻ Việt Nam nói riêng để đóng góp vào sự phồn thịnh của đất nước.

+ Thứ ba, luôn nâng cao nhận thức chính trị, học tập chủ nghĩa Mác – Lênin, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Sinh viên Việt Nam phải có nhiệm vụ tự mình nâng cao nhận thức trị, học và làm theo Bác, hỗ trợ Đảng và Nhà nước trong việc loại bỏ các thông tin xuyên tạc, tiêu cực khỏi các nền tảng mạng xã hội, tuyên truyền đến người thân, bạn bè có cách tiếp nhận thông tin đúng đắn, chính xác.

Là một bộ phận của sinh viên Việt Nam, chúng tôi cũng đang phấn đấu trở thành thế hệ thanh niên vừa “đức” vừa “tài”, không ngừng nỗ lực học tập, nâng cao kiến thức, ra sức cống hiến sức mình cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Tích

cực trau dồi lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa để tránh bị tác động bởi các thế lực thù địch, phản động. Chủ động phấn đấu theo mẫu hình thanh niên Việt Nam: tâm trong, trí sáng, hoài bão lớn, tiên phong trong công cuộc xây dựng và đổi mới đất nước, góp sức mình vào công cuộc xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

32: Làm rõ những thành tựu nổi bật về công tác ngoại giao của Việt Nam hiện nay?

-Về ngoại giao chính trị: Ngành Ngoại giao Việt Nam đã tích cực thúc đẩy mối quan hệ song phương và đa phương giữa Việt Nam với các đối tác, góp phần củng cố vị thế Việt Nam trên trường quốc tế. Mối quan hệ song phương giữa Việt Nam với các đối tác đang ngày càng sâu sắc và thực chất hơn, mở đường cho những cơ hội hợp tác sâu rộng hơn trên nhiều lĩnh vực. Có thể kể đến như Tuyên bố chung về tầm nhìn quan hệ đối tác chiến lược toàn diện Việt Nam – Nga đến năm 2030, một bước tiến lớn trong việc khẳng định tình hữu nghị và quan hệ hợp tác bền chặt của hai quốc gia. Trong năm 2021, Việt Nam đã đảm nhiệm thành công vai trò chủ tịch luân phiên Hội đồng Bảo an Liên hiệp quốc, chủ trì 4 sự kiện quan trọng, có ý nghĩa thiết thực, gồm: Phiên thảo luận cấp cao của Hội đồng Bảo An với chủ đề: Tăng cường hợp tác giữa Liên hiệp quốc và các tổ chức khu vực nhằm thúc đẩy xây dựng lòng tin và đối thoại trong ngăn ngừa và giải quyết xung đột; 2 phiên thảo luận cấp bộ trưởng về chủ đề: “Khắc phục hậu quả bom mìn và duy trì hòa bình bền vững: Tăng cường gắn kết để hành động hiệu quả hơn và Bảo vệ cơ sở hạ tầng thiết yếu đối với sự sống của người dân” và Phiên thảo luận mở thường niên về bạo lực tình dục trong xung đột.

-Về ngoại giao kinh tế: Ngành Ngoại giao Việt Nam đã chủ động đóng góp tích cực trong quá trình ký kết và thực thi các hiệp định thương mại tự do, góp phần giúp Việt Nam đa dạng hóa thị trường và sản phẩm, đưa hàng hóa Việt Nam ra thế giới. Hiệp định EVFTA giữa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EU) có hiệu lực từ tháng 8/2020 đã góp phần thúc đẩy quan hệ thương mại giữa hai nền kinh tế. Trong năm 2021, thương mại hai chiều giữa Việt Nam và EU đạt 63,6 tỷ USD, tăng trưởng 14,8%, trong đó, Việt Nam xuất sang EU đạt 4,8 tỷ USD, tăng 14,2% so với năm 2020. Việt Nam cũng đã không ngừng tích cực hoàn thiện khung pháp lý, phê chuẩn hiệp định RCEP trước tháng 11/2021 và dự kiến Hiệp định này sẽ có hiệu lực từ tháng 01/2022. Bộ Ngoại giao cũng đã phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, dưới sự chỉ đạo của Chính phủ, triển khai đồng bộ và hiệu quả nhiều chính sách, biện pháp phục hồi kinh tế trong và sau đại dịch như bảo đảm duy trì chuỗi cung ứng, giao thương hàng hóa, dịch vụ trong nước cũng như giữa Việt Nam với nước ngoài; tiếp tục đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, cắt giảm thủ tục, chi phí cho doanh nghiệp, phát triển kết cấu hạ tầng, logistics...; tích cực triển khai các hiệp định thương mại tự do với các đối tác; hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn do dịch đại dịch gây ra.

-Về ngoại giao văn hóa: Các cơ quan đại diện Việt Nam đã tích cực phối hợp với các đơn vị trong nước cũng như chính quyền, người dân sở tại để tổ chức nhiều hoạt động ngoại giao văn hóa với sự đa dạng về nội dung, hình thức, góp phần

giới thiệu, quảng bá hiệu quả về đường lối, chính sách, tiềm năng, thế mạnh cũng như về lịch sử, vẻ đẹp văn hóa, đất nước và con người Việt Nam.

Câu 33: Thành tựu của đối ngoại Việt Nam trong thời kỳ hội nhập quốc tế
- củng cố môi trường hòa bình, tranh thủ điều kiện quốc tế thuận lợi để phát triển đất nước

Thiết lập quan hệ ngoại giao với 189/193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc (30 nước có quan hệ Đối tác chiến lược, Đối tác toàn diện)

Thiết lập quan hệ với 247 chính đảng ở 111 quốc gia

Có quan hệ với quốc hội, nghị viện của hơn 140 nước...

- Hội nhập kinh tế quốc tế có nhiều đột phá

Có hơn 220 đối tác thương mại

71 nước công nhận quy chế kinh tế thị trường

Tham gia và có quan hệ tốt đẹp với WTO, WB, IMF, APEC

Tham gia 15 FTA, trong đó có các FTA “thế hệ mới” như: CPTPP, EVFTA, RCEP

- Vị thế quốc tế của đất nước không ngừng được nâng cao

Thành viên của hơn 70 tổ chức, diễn đàn đa phương

2 lần làm chủ tịch ASEAN (2010, 2020); 2 lần trúng cử ủy viên không thường trực HĐBA Liên hợp quốc (nhiệm kỳ 2008-2009 và 2020-2021), 2 lần là nước chủ nhà APEC (2006, 2017)...

- Bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ

Cơ bản xây dựng được đường biên giới trên bộ hòa bình, hữu nghị, hợp tác với các nước láng giềng

Kiên quyết bảo vệ chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và các lợi ích chính đáng của đất nước trên biển

- Chăm lo cho cộng đồng, phát huy mạnh mẽ nguồn lực của kiều bào

5 năm qua, chúng ta đã trải triển khai công tác bảo hộ hơn 50.000 công dân

hơn 600 vụ việc/1.000 tàu/10.000 ngư dân

sắp xỉ 800 chuyến bay đưa hơn 200.000 công dân về nước an toàn trong đại dịch COVID-19

- Công tác ngoại giao y tế/ ngoại giao vaccine kịp thời, hiệu quả

Nhận được hơn 151 triệu liều vaccine và nhiều trang thiết bị y tế

Viện trợ vật tư y tế và tài chính cho hơn 50 quốc gia, tổ chức quốc tế

Số liệu tính đến 12/2021

Gồm 5 nước thành viên thường trực HĐBA Liên hợp quốc, Nhóm các nước công nghiệp phát triển hàng đầu (G7) và các thành viên ASEAN

WTO: Tổ chức Thương mại thế giới

WB: Ngân hàng thế giới

IMF: Quỹ Tiền tệ quốc tế

APEC: Diễn đàn hợp tác Kinh tế Châu Á-Thái Bình Dương

CPTPP: Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương

EVFTA: Hiệp định thương mại tự do Việt Nam-Liên minh châu Âu

RCEP: Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực

34. Tính ưu việt của Nhà nước XHCN mà nhân dân ta đang xây dựng ?

Nhà nước pháp quyền XHCN ở nước ta có một số đặc điểm cơ bản sau:

- Xây dựng nhà nước do nhân dân lao động làm chủ, đó là Nhà nước của dân, do dân, vì dân.
- Tổ chức và hoạt động dựa trên cơ sở của Hiến pháp và pháp luật. Trong tất cả các hoạt động của xã hội, pháp luật được đặt ở vị trí tối thượng để điều chỉnh các quan hệ xã hội.
- Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rõ ràng, có cơ chế phối hợp nhịp nhàng giữa các cơ quan: lập pháp, hành pháp và tư pháp.
- Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam phải do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, phù hợp với điều 4 Hiến pháp năm 2013. Hoạt động của nhà nước được giám sát bởi phương châm: “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” thông qua các tổ chức, các cá nhân được nhân dân ủy nhiệm.
- Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam tôn trọng quyền con người, coi con người là trung tâm của sự phát triển. Quyền dân chủ của nhân dân được thực hành một cách rộng rãi; “nhân dân có quyền bầu và bãi miễn những đại biểu không xứng đáng”; đồng thời tăng cường thực hiện sự nghiêm minh của pháp luật.
- Tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước theo nguyên tắc tập trung dân chủ, có sự phân công, phân cấp, phối hợp và kiểm soát lẫn nhau, nhưng bảo đảm quyền lực là thống nhất và sự chỉ đạo thống nhất của Trung ương.

Như vậy, những đặc điểm của Nhà nước pháp quyền XHCN mà Việt Nam chúng ta đang xây dựng đã thể hiện được các tinh thần cơ bản của một nhà nước pháp quyền nói chung. Bên cạnh đó, nó còn thể hiện sự khác biệt so với các nhà nước pháp quyền khác. Đó là Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam mang bản chất giai cấp công nhân, phục vụ lợi ích cho nhân dân; nhà nước là công cụ chủ yếu để Đảng Cộng sản Việt Nam định hướng đi lên CNXH.

Câu 35:

Tác động tiêu cực của nền kinh tế thị trường đến văn hóa, đạo đức của xã hội ?

Nền kinh tế thị trường có tác động tiêu cực đến văn hóa và đạo đức của xã hội bởi vì các giá trị văn hóa truyền thống, nhân đạo và đạo đức có thể bị áp đặt hoặc thay đổi bởi các giá trị thương mại và tiền bạc. Những hành động chỉ nhằm mục đích lợi ích cá nhân, tính cá nhân, sự cạnh tranh khốc liệt, động cơ kiếm lời, và sự đổi mới liên tục có thể làm mất bản sắc văn hóa và đạo đức của xã hội. Ngoài ra, các hoạt động kinh doanh thiếu trách nhiệm, pháp luật và có hành vi gian lận, lừa đảo, cạnh tranh không lành mạnh sẽ tạo ra một tác động tiêu cực đến văn hóa và đạo đức của xã hội. Điều này có thể dẫn đến sự suy thoái đạo đức, mất lòng tin vào các tổ chức, tăng cường sự bất bình đẳng và sự phân hóa trong xã hội.

Câu 36: Thành tựu nổi bật về phát triển kinh tế-xã hội ở nước ta trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa ?

- Về kinh tế:

+ Việt Nam đã vươn lên trở thành một trong những quốc gia có nền công nghiệp có năng lực cạnh tranh toàn cầu (CIP) ở mức khá cao

+ Công nghiệp là ngành có tốc độ tăng trưởng cao nhất trong các ngành kinh tế quốc dân với đóng góp xấp xỉ 30% GDP và trở thành ngành xuất khẩu chủ lực của đất nước.

+ Bên cạnh đó, quá trình tái cơ cấu ngành công nghiệp gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động đã đi vào thực chất hơn, ngày càng hướng vào lối công nghiệp hóa

- Về xã hội: Những thành tựu của công nghiệp hóa-hiện đại hóa đã góp phần quan trọng làm cho đời sống nhân dân được cải thiện, tỷ lệ đói nghèo giảm, chính trị-xã hội ổn định, quốc phòng và an ninh được giữ vững, nâng cao tiềm lực và vị thế quốc tế của đất nước.

Câu 37: Vai trò của bản thân trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc ?

- Sinh viên phải tự đặt ra cho bản thân mình câu hỏi: Là những trí thức tương lai của đất nước, mình đã, đang và sẽ làm gì để góp phần đưa đất nước phát triển, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc?

- Để trả lời được câu hỏi nêu trên, mỗi sinh viên phải tự mình phấn đấu, rèn luyện, tự trau dồi cho bản thân những kỹ năng cần thiết, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nỗ lực rèn luyện vì lợi ích chung của cộng đồng và vì chính sự phát triển của cá nhân.

- Cần tiếp tục đẩy mạnh việc giáo dục tư tưởng, đạo đức, tác phong sống trong sinh viên và coi đây là nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, cần thường xuyên thực hiện tốt. Đẩy mạnh tổ chức các cuộc thi tìm hiểu liên quan lịch sử hào hùng, truyền thống văn hóa của đất nước, của quê hương.

- Phải chủ động, sáng tạo và linh hoạt trong tổ chức các hoạt động định hướng cho sinh viên tiếp thu những mặt tích cực, tiên tiến của văn hóa hiện đại; đồng thời khơi dậy tinh thần tự hào dân tộc, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa của dân tộc. Kiên quyết đấu tranh đối với những biểu hiện vô cảm; khơi dậy tinh thần tương thân, tương ái trong tuổi trẻ.

Câu 38: Bạn cần làm gì để tránh “nguy cơ tha hoá”, làm mất bản sắc dân tộc và đánh mất bản thân mình?

Với sự phát triển của công nghệ, sự giao lưu, kết nối giữa con người với con người, giữa dân tộc với dân tộc để bảo vệ tinh hoa văn hoá, tránh làm mai một - tha hoá bản sắc dân tộc và đánh mất giá trị bản thân chúng ta cần:

+ Mỗi cá nhân cần tìm hiểu những bản sắc vốn có của dân tộc, giữ gìn và phát huy những giá trị của văn hoá dân tộc.

+ Tích cực trau dồi hiểu biết của mình về những giá trị văn hoá tốt đẹp của đất nước.

+ Lên án những hành vi sai trái làm suy đồi đạo đức.

+ Rèn luyện lối sống tốt đẹp, bảo lưu những tinh hoa văn hoá.

+ Tham gia các hoạt động tuyên truyền, mang đến nguồn tri thức về bản sắc dân tộc đến khắp mọi nơi.

➔ Trách nhiệm bảo vệ bản sắc dân tộc là trách nhiệm chung của tất cả mọi người. Bảo vệ văn hoá là bảo vệ chính bản thân mình, vì văn hoá đi đôi với bản chất con

người, văn hoá nói lên được con người. Đánh mất văn hoá là đánh mất bản thân mình.

Câu 39: Trách nhiệm của học sinh, sinh viên trong việc phòng, chống những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân là gì?

Phòng, chống chủ nghĩa cá nhân trong sinh viên là vấn đề quan trọng và cấp bách trong xây dựng đội ngũ sinh viên phát triển toàn diện, để phát huy được vai trò của mình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Công việc này đòi hỏi sự tham gia tích cực, đồng bộ của các chủ thể: nhà trường, Đoàn Thanh niên, báo chí truyền thông và cả xã hội và đặc biệt là trách nhiệm của học sinh, sinh viên:

1.Yêu cầu về đạo đức cách mạng đối với sinh viên Việt Nam hiện nay:

Đề cao đạo đức cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu phải quét sạch chủ nghĩa cá nhân, bởi sự nguy hại của nó đối với cách mạng. Chủ nghĩa cá nhân là việc gì cũng chỉ lo cho lợi ích của riêng mình, không quan tâm đến lợi ích chung của tập thể.

2.Biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân trong sinh viên

Bên cạnh đội ngũ sinh viên đang miệt mài học tập, rèn luyện, có hoài bão, lý tưởng lập thân, lập nghiệp, vì sự phát triển của bản thân và tiền đồ của đất nước, vẫn còn một bộ phận sinh viên sa vào chủ nghĩa cá nhân ở những mức độ khác nhau. “Một số ít sinh viên còn thờ ơ về chính trị, sống thiếu lý tưởng, lệch lạc về quan điểm sống,.....

3.Giải pháp phòng, chống chủ nghĩa cá nhân trong sinh viên :

Thứ nhất, đổi mới giáo dục trong các trường đại học, trong đó chú trọng giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống

Thứ hai, tăng cường thu hút sinh viên tham gia hoạt động vì cộng đồng

Thứ ba, phổ biến sâu rộng những tấm gương tốt, biết hy sinh, cống hiến cho xã hội trong sinh viên, gắn với việc phê phán những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân

40.Vai trò của quần chúng nhân dân trong xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta ?

- Thứ nhất, Vai trò quyết định lịch sử của quần chúng nhân dân được biểu hiện ở ba nội dung:

Một là. Lực lượng sản xuất cơ bản của xã hội, trực tiếp sản xuất ra của cải vật chất đó chính là quần chúng nhân dân. Không những thế mà lực lượng quần chúng nhân dân còn là cơ sở của sự tồn tại và phát triển của xã hội

Hai là, Quần chúng nhân dân là động lực cơ bản của mọi cuộc cách mạng xã hội.

Ba là, Quần chúng nhân dân là người sáng tạo ra những giá trị văn hóa tinh thần.

- Thứ hai, Vai trò của quần chúng nhân dân không bao giờ có thể tách rời vai trò cụ thể của mỗi cá nhân mà đặc biệt là vai trò của các cá nhân ở vị trí lãnh tụ.

- Thứ ba, xét từ kinh tế đến chính trị, từ hoạt động vật chất đến hoạt động tinh thần, quần chúng luôn đóng vai trò quyết định trong lịch sử.

41.Vai trò của quần chúng nhân dân trong phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" ở địa phương em ?

Trong phong trào "toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc" ở địa phương, vai trò của quần chúng nhân dân rất quan trọng và không thể thiếu. Các công dân đều là những người có trách nhiệm với an ninh quốc gia và phải tham gia vào việc bảo vệ an ninh tổ quốc.

Cụ thể, quần chúng nhân dân có vai trò chủ động trong việc phát hiện, báo cáo và ngăn chặn các hoạt động phi pháp, xâm phạm an ninh quốc gia tại địa phương. Họ cũng có trách nhiệm hợp tác với các cơ quan chức năng trong việc điều tra, truy bắt và xử lý các tội phạm liên quan.

42. Bạn cần làm gì để góp phần phát triển đất nước trong giai đoạn hội nhập quốc tế

Sinh viên cần:

- + Chủ động học tập tích cực, tuân thủ chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về hội nhập kinh tế quốc tế
- + Trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng để trở thành người lao động có trình độ cao, đáp ứng nhu cầu phát triển của đất nước
- + Không ngừng trau dồi nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn và trình độ ngoại ngữ, trình độ hiểu biết luật pháp đặc biệt là luật kinh tế để giải quyết một cách thông thạo các quan hệ giao dịch và kinh doanh ngay tầm đòi hỏi của thế giới

43. Giải pháp phát huy nguồn lực con người trong phát triển kinh tế - xã hội là gì ?

Giải pháp về kinh tế: Phát triển kinh tế là điều kiện cần thiết để tạo hành lang phát triển nguồn lực con người vì chúng tạo ra các điều kiện vật chất, cơ sở kinh doanh, sử dụng nguồn lực con người ở mọi góc độ

- Giải pháp về quản lý nguồn nhân lực xã hội: Luôn nghiên cứu, phát triển, điều chỉnh các chính sách như việc làm, tiền lương, an sinh xã hội, bảo trợ thất nghiệp, nhà ở xã hội, trợ giá, hỗ trợ lao động vùng khó khăn để gia tăng chất lượng sống, qua đó cải thiện chất lượng nguồn lực con người góp phần vào phát triển kinh tế

- Xã hội.

- Giải pháp về giáo dục, đào tạo nghề: Giáo dục và đào tạo nguồn lực con người đối với mỗi quốc gia luôn được quan tâm hàng đầu.. Cần liên tục điều chỉnh, đổi mới nội dung chương trình cập nhật, đổi mới phương pháp để truyền tải tốt đến người học, khuyến khích sáng tạo tư duy nghiên cứu trong lĩnh vực đảm nhận hướng đến xã hội phát triển kinh tế, làm chủ công nghệ, làm chủ tri thức.

- Nhóm giải pháp về tâm lý, văn hóa, xã hội: Kết hợp với giải pháp về giáo dục - đào tạo để phát triển nguồn lực con người đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội nước ta. Mỗi nhà quản lý, người lao động cần phải được đào tạo và có được nét văn hóa riêng của Việt Nam - Cần cù, chịu khó, tương thân tương ái, phát huy những giá trị truyền thống do cha ông để lại, tôn trọng truyền thống lịch sử. Giữ vững ổn định từ đó mới xây dựng được nền kinh tế - xã hội ổn định bền vững.

Đối với doanh nghiệp, người lao động: Doanh nghiệp, tổ chức cần tham gia chủ động tích cực, luôn có các phương pháp quản lý phù hợp. Đặc biệt, chú ý đến nhóm yếu tố phát triển các nguồn lực như sự phù hợp giữa con người lao động

với tổ chức, lương và các khoản thu nhập, đào tạo và phát triển nghiệp vụ phục vụ chức nghiệp, các cơ hội thực hiện nhiệm vụ đầy thách thức và yếu tố tổ chức như hành vi của lãnh đạo, mối quan hệ trong tổ chức, văn hóa và các chính sách của tổ chức, môi trường làm việc